TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ NHUẬN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 327/2025/QĐST-VHNGĐ	*Phú Nhuận, ngày 29 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 0242/2025/TLST-VHNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2025 về việc "Thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Bà Nguyễn Minh N, sinh năm 1991.

- Ông Phạm Đoàn Hửu C, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: 6 T, Phường E, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 96 ngày 05/12/2018 của Ủy ban nhân dân Phường E, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Minh N và ông Phạm Đoàn Hửu C là hợp pháp. Bà Nguyễn Minh N và ông Phạm Đoàn Hửu C thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung:

Bà Nguyễn Minh N và ông Phạm Đoàn Hửu C có 02 (hai) con chung tên Phạm Hoàng Thiên Ý, sinh ngày 23/6/2023 và Phạm An K, sinh ngày 07/11/2019. Bà N và ông C thống nhất giao trẻ Thiên Ý và trẻ An Kỳ cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên; ông C cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 10.000.000 đồng (cấp

dưỡng mỗi con chung là 5.000.000 đồng/tháng), thực hiện vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 5/2025 đến khi hai con chung thành niên.

Quyền và nghĩa vụ của bà N và ông C đối với con chưa thành niên được pháp luật bảo đảm. Vì lợi ích của trẻ, việc trực tiếp nuôi con và đóng góp cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, nợ chung:

Bà Nguyễn Minh N và ông Phạm Đoàn Hửu C tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Các vấn đề khác:

Bà Nguyễn Minh N và ông Phạm Đoàn Hửu C tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án:

Bà Nguyễn Minh N và ông Phạm Đoàn Hửu C phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn. Việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày 21/4/2025 lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Minh N và ông Phạm Đoàn Hửu C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Minh N và ông Phạm Đoàn Hửu C có 02 (hai) con chung tên Phạm Hoàng Thiên Ý, sinh ngày 23/6/2023 và Phạm An K, sinh ngày 07/11/2019.

Giao hai con chung là trẻ Thiên Ý và trẻ A cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên. Ghi nhận việc ông C cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 10.000.000 đồng (cấp dưỡng mỗi con chung là 5.000.000 đồng/tháng), thực hiện vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 5/2025 đến khi hai con chung thành niên.

Quyền và nghĩa vụ của bà N và ông C đối với con chưa thành niên được pháp luật bảo đảm. Vì lợi ích của trẻ, việc trực tiếp nuôi con và đóng góp cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Minh N và ông Phạm Đoàn Hửu C xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Bà Nguyễn Minh N và ông Phạm Đoàn Hửu C xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 (ba trăm nghìn đồng), bà Nguyễn Minh N và ông Phạm Đoàn Hửu C chịu nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0055415 ngày 21/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà N và ông C đã nộp đủ lệ phí.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Minh N (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án bà N) cho đến khi thi hành án xong, ông Phạm Đoàn Hửu C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được quyền thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự, sửa đổi bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- CCTHADS quận Phú Nhuận;
- UBND Phường 5, quận Phú Nhuận;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hương Giang